TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2019/HS-ST
Ngày: 28 – 8 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Hồng Trang

Thẩm phán: Bà Lang Thị Duyến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Huy Lợi

Ông Nguyễn Hồ Cảnh

Ông Hồ Viết Tùng

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Nguyễn Hoàng Anh - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà***: Ông Trần Nhật Ánh - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 28 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 84/2019/TLST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 140/2019/QĐXXST-HS ngày 05/8/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lô Văn T**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 01 tháng 01 năm 1961 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nơi đăng ký NKTT: bản N, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 4 /10; Nghề nghiệp: Trồng trọt; con ông: Lô Văn V (đã chết) và bà: Lô Thị V; Vợ: Lô Thị C; Con: có 05 người; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 09/9/2003, bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 7 năm tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng". Tổng hợp hình phạt là 7 năm 6 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt ngày 23/01/2009; Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/4/2019 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. Có mặt

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Ông Trần Đình Tý, Văn phòng luật sư số 3, Đoàn luật sư tỉnh Nghệ An. Vắng mặt, có bài bào chữa gửi cho bị cáo và Hội đồng xét xử.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 10/4/20199, Lô Văn T gặp một người đàn ông tự giới thiệu tên là M, sau đó hai người lấy số điện thoại của nhau. Khoảng 16 giờ ngày 16/4/2019, M gọi điện cho Lô Văn T hỏi mua 02 "cây" Heroine với giá 16.000.000 đồng/01 "cây" và 02 gói hồng phiến với giá 5.000.000 đồng/01 gói, Lô Văn T đồng ý. Khoảng 8 giờ ngày 17/4/2019, Lô Văn T gặp và đặt mua của một người đàn ông dân tộc H'Mông tên là P (nhưng không biết rõ địa chỉ cụ thể) số ma túy như M đặt hàng. P đồng ý và hứa "Sau khi bán ma túy xong sẽ cho Lô Văn T 2.500.000 đồng". Khoảng 13 giờ ngày 17/4/2019, Pa Thò cầm theo một túi ni lông màu đen đến nhà Lô Văn T và nói: "Có ma túy đây rồi" và giao túi ma túy cho Lô Văn T. Lô Văn T điện thoại cho M hẹn đến nhà để mua bán ma túy. Khi M và 02 người đàn ông lạ mặt đến nhà Lô Văn T thì M hỏi " Có ma túy chưa", Lô Văn T chỉ cho M túi ma túy P để dưới nền nhà. Khi hai bên đang thực hiện hành vi mua bán ma túy thì bị Công an phát hiện bắt giữ, thu giữ của Lô Văn T 01 túi ni lông màu đen, bên trong có 01 túi ni lông màu trắng chứa chất bột màu trắng nghi Heroine và 02 túi ni lông màu xanh chứa các viên nén màu hồng nghi Methamphetamine, các đối tượng mua ma túy lợi dụng lộn xộn chạy thoát.

Vật chứng vụ án thu giữ gồm: 01 gói chất bột màu trắng; 02 gói chứa viên nén màu hồng và 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đen đã cũ.

Kết luận giám định số: 666/KL-PC09(MT**)** ngày 24/4/2019 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nghệ An kết luận:

- Mẫu chất bột nén màu trắng (Ký hiệu A1) thu giữ của Lô Văn T gửi giám định là ma túy (Heroine), có khối lượng là 76,3 gam.

- Mẫu 02 viên nén màu hồng (Ký hiệu M1, M2) thu giữ của Lô Văn T gửi giám định là ma túy (Methamphetamine), có tổng khối lượng là 40,6 gam.

Bản cáo trạng số 111/CT/VKS – P1 ngày 27 tháng 6 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An quyết định truy tố bị cáo Lô Văn T về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy", quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Lô Văn T 20 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 17/4/2019.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Đề nghị xử lý vật chứng: Ma túy là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Điện thoại là công cụ phương tiện phạm tội cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Phần tranh luận:

Người bào chữa cho bị cáo Lô Văn T vắng mặt nhưng có gửi bài bào chữa cho bị cáo với nội dung: Bị cáo bị bắt quả tang và trong quá trình điều tra, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên không tranh luận về phận tội danh, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh gia đình bị cáo, bị cáo đang phải nuôi mẹ già, là người dân tộc ít học, nhận thức pháp luật hạn chế, nên đề nghị xử phạt bị cáo mức án nhẹ hơn mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát .

Bị cáo đồng ý với quan điểm bào chữa của Luật sư, không tranh luận với Kiểm sát viên, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Lô Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An và các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra cũng như các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, nên đủ căn cứ kết luận: Ngày 17/4/2019, Lô Văn T mua của một người đàn ông tên là P 02 cây Heroine và 02 gói hồng phiến để bán cho một người đàn ông tên là M với giá 16.000.000 đồng/01 cây Heroine và 5.000.000 đồng /01 gói hồng phiến. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 17/4/2019, khi Lô Văn T đang bán trái phép 76,3 gam Heroine và 40,6 gam Methamphetamine thì bị bắt quả tang.

Căn cứ vào Điều 4 Chương II của Nghị Định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/2/2018 của Chính phủ "Quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015", Hội đồng xét xử thấy rằng tổng khối lượng của hai chất ma túy thu giữ của Lô Văn T gồm 76,3 gam Heroine và 40,6 gam Methamphetamine nên tổng khối lượng ma túy mà bị cáo Lô Văn T phải chịu trách nhiệm hình sự là 116,9 gam. Bị cáo mua hai chất ma túy với mục đích bán lại kiếm lời, nên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm h khoản 4 điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Lô Văn T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[3] Xét hành vi, tính chất vụ án: Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước Việt Nam

đối với chất ma túy, ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội, ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, làm suy thoái giống nòi, đạo đức đồng thời là tác nhân lây lan nạn dịch HIV. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì vụ lợi nên vẫn thực hiện. Bị cáo đã từng bị kết án đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà còn tiếp tục phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm M để giáo dục, cải tạo bị cáo và để phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Lô Văn T chưa thu lợi bất chính, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về các quyết định và hành vi tố tụng trong quá trình điều ta, truy tố của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, Luật sư và bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định.

[6] Trong vụ án này, người đàn ông tên là P đưa ma túy cho Lô Văn T bán và người đàn ông tên M mua ma túy của Lô Văn T, do Lô Văn T không biết lai lịch, địa chỉ cụ thể của những người này, nên chưa có căn cứ khởi tố, đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An tiếp tục xác M để xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Về vật chứng vụ án: Ma túy là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Điện thoại là công cụ phương tiện phạm tội cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo Lô Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lô Văn T 20 (Hai mươi) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 17/4/2019.

2. Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu hủy 71,3 gam Heroine và 38,6 gam Methamphetamine
- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen.

Đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28 tháng 6 năm 2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lô Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lô Văn T có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND Cấp Cao;
- VKSND Cấp Cao;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Công an tỉnh Nghệ An;
- Cục THA tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND xã C, huyện Q;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Hồng Trang